

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### 1. Thuận lợi

- Nền kinh tế của đất nước tiếp tục tăng trưởng dương và thu được nhiều thành tựu quan trọng. Ngành Giáo dục và Đào tạo luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo và đầu tư và thường xuyên nhận được ý kiến góp ý xây dựng của mọi lực lượng trong xã hội. Toàn ngành đang quyết tâm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013, Hội nghị Ban Chấp hành Trung Đảng lần thứ 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Trường Đại học Tây Bắc luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh ủy Sơn La và các tỉnh Điện Biên, Lai Châu; sự giúp đỡ của các Ban, Ngành từ trung ương đến địa phương, của các trường đại học và các viện nghiên cứu trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ của đồng bào các dân tộc địa phương vùng Tây Bắc.

- Trường Đại học Tây Bắc đã có 20 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học. Hoạt động của Nhà trường đã đi vào nền nếp, ổn định. Cơ sở vật chất của Nhà trường được đầu tư mới tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ. Cán bộ và giảng viên trong Trường đang ở đúng độ chín, được đào tạo bài bản, đã tích lũy được nhiều kiến thức và kinh nghiệm trong quản lý, điều hành, giảng dạy và nghiên cứu, năng lực và trình độ ngày càng được nâng cao đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao trong thực hiện nhiệm vụ của một nhà trường đại học.

- Toàn trường đoàn kết, nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc lần thứ XXIII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII...

- Chính quyền, đoàn thể, nhân dân các dân tộc địa phương, người học tin tưởng vào chất lượng đào tạo của Nhà trường. Kế hoạch chiến lược 2018- 2023 và tầm nhìn 2030 đã được nghiên cứu lý luận, đánh giá thực tiễn và được đúc kết thành kế hoạch để vận dụng vào thực tiễn.

##### 2. Khó khăn

- Đại dịch Covid-19 bùng nổ và lan rộng trên toàn thế giới làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi nền kinh tế trên thế giới và thay đổi định hướng phát triển của nhiều quốc gia. Các hoạt động hợp tác bị hạn chế bắt buộc phải thực hiện từ

xa qua hệ thống mạng. Nhiều cơ sở sản xuất, nhiều trường học bị đóng cửa dài ngày. Thu nhập của người dân bị giảm sút.

- Vì tiềm lực kinh tế và tầm nhìn của người dân trong khu vực còn có nhiều hạn chế, nhiều thanh niên ngay sau khi tốt nghiệp THPT đã đi học nghề vào làm trong khu công nghiệp cho nên công tác tuyển sinh đào tạo chính quy gặp nhiều khó khăn.

- Chỉ tiêu đào tạo đại học hệ vừa làm vừa học Bộ giao cho trường ít, số lượng học viên hệ VLVH giảm ảnh hưởng tới nguồn thu, Nhà trường gặp những khó khăn nhất định về tài chính.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

### 1. Việc thực hiện các chỉ tiêu đề ra

Năm học 2020-2021, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, toàn trường đã thi đua làm việc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

TT	Nội dung	Đánh giá
	<b>Chỉ tiêu chung</b>	
1	Toàn trường là một tập thể đoàn kết nhất trí, thi đua hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.	Đạt
2	Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Trường.	Đạt
	<b>Về quản trị đại học</b>	
3	Có ít nhất 9 văn bản quản lý, điều hành được bổ sung, cập nhật đảm bảo tính khoa học và phù hợp với tình hình thực tiễn.	Đạt
	<b>Về đào tạo và bồi dưỡng</b>	
4	Số lượng sinh viên, học viên hệ chính quy nhập học hàng năm tăng 10% so với năm trước.	Đạt
5	90% người học hài lòng và duy trì tiến độ học tập.	Đạt
6	90% người học sau khi tốt nghiệp một năm tìm được việc làm.	Đạt
7	Mở được các lớp đào tạo trình độ liên thông từ trình độ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học hình thức VLVH ở các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đáp ứng nhu cầu nâng chuẩn của giáo viên.	Đạt
8	Mở được các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên ở các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đáp ứng nhu cầu nâng ngạch của giáo viên.	Đạt
9	Mở được các lớp dạy tiếng Thái cho giáo viên ở các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đáp ứng nhu cầu nâng ngạch của giáo viên.	Đạt
	<b>Về khoa học công nghệ và đối ngoại</b>	

10	Tổng thu từ hoạt động khoa học công nghệ hàng năm tăng 5 - 10% so với năm trước.	Đạt
11	Số lượng bài báo khoa học công bố trong nước và quốc tế tăng 5 - 10% so với năm trước.	Đạt
12	Có tình nguyện viên tiếng Anh đến làm việc tại Trường.	Không đạt
13	Có chuyên gia nước ngoài về khoa học, công nghệ đến làm việc tại Trường (làm việc trực tuyến)	Đạt
14	Có thêm thỏa thuận hợp tác với các Viện nghiên cứu, các trường đại học, các địa phương.	Đạt
	<b>VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ</b>	
15	Cân chỉnh lại cơ cấu công chức, viên chức, người lao động của Trường, mục tiêu: 70% đội ngũ Nhà trường là giảng viên và giáo viên, 30% là viên chức, người lao động của các đơn vị phục vụ.	Đạt
16	Mở được ít nhất 01 lớp Văn bằng 2 Ngôn ngữ Anh cho cán bộ, giảng viên.	Đạt
17	Cử ít nhất 02 cán bộ, giảng viên đi học cao cấp lý luận chính trị.	Đạt
18	Thành lập các Tiểu ban Tư vấn - Quảng bá tuyển sinh	Đạt
19	Thành lập Trung tâm thúc đẩy khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh và thu hút đầu tư vùng dân tộc thiểu số.	Đạt
20	Tuyển chọn được một tuyển giảng viên bao gồm giảng viên nhiều bộ môn, có năng lực sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh và có xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để năm 2025, Nhà trường có ngành đào tạo trình độ đại học được giảng dạy bằng tiếng Anh.	Không đạt
21	Ban hành Quy hoạch phát triển, đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ, có học hàm phó giáo sư, giáo sư.	Không đạt
	<b>VỀ TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT</b>	
22	Thu học phí, lệ phí đào tạo, bồi dưỡng tăng 5 - 10% so với năm học trước.	Đạt
23	Thu từ các hoạt động dịch vụ tăng 5 - 10% so với năm trước.	Không đạt
24	Thu từ các nguồn tài trợ hàng năm đạt 100 triệu đồng trở lên.	Đạt
25	Hoàn thành các thủ tục để Nhà trường 01 bộ phận của Nhà trường được cấp Giấy chứng nhận sử dụng đất.	Không đạt
26	Hoàn thành các thủ tục để có ít nhất 01 cụm công trình đã xây dựng được quyết toán.	Đạt
	<b>VỀ KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG</b>	

27	20 báo cáo về đặc điểm và nhu cầu của cộng đồng trở lên.	Đạt
28	20 kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng trở lên được thực hiện.	Đạt
29	5 báo cáo đánh giá sự hài lòng của người học.	Đạt
	<b>Về bảo đảm chất lượng giáo dục</b>	
30	01 Giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đại học đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đạt
31	Có ít nhất 03 chương trình đào tạo trình độ đại học được đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Không đạt
	<b>Về kết quả thi đua</b>	
32	Trường Đại học Tây Bắc là Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt
33	Đảng bộ nhà trường được Tỉnh ủy Sơn La công nhận là Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt
34	Công đoàn Nhà trường được Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo công nhận là Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt
35	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được Tỉnh đoàn Sơn La công nhận là Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt
36	Hội sinh viên Trường Đại học Tây Bắc được Hội sinh viên Việt Nam tỉnh Sơn La công nhận là Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt
37	100% cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;	Không đạt (27 HTNV; 2 KHTNV)
38	85% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó có 20% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, có từ 01 đến 03 cá nhân trở lên đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ.	90% LĐTT; 13% Chiến sỹ thi đua cơ sở
39	100% tập thể đạt tập thể Lao động tiên tiến, trong đó có 20% tập thể trở lên đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.	Không đạt (1 Tập thể KHTNV)
40	100% cán bộ, công chức, viên chức đăng ký, có kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ít nhất một việc làm cụ thể trong công tác, trong học tập thuộc lĩnh vực nhiệm vụ của mình.	Đạt
41	100% cán bộ, công chức, viên chức học tập, nghiên cứu nâng	Đạt

	cao trình độ chính trị, chuyên môn	
42	100% cán bộ, công chức, viên chức đăng ký tích cực tham gia các hoạt động của đoàn thể; thực hiện tốt nội quy, qui chế của Nhà trường.	Đạt
43	Xây dựng Trường học văn minh, xanh, sạch, đẹp; xây dựng đơn vị, chi bộ, công đoàn và các đoàn thể vững mạnh.	Đạt

## 2. Báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ

### 2.1. Công tác tư tưởng, chính trị

\* Những việc đã thực hiện được:

- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trong chỉ đạo từ cấp uỷ tới chính quyền, sự phối hợp triển khai giữa các đoàn thể các cấp với các đơn vị trong trường nhằm thực hiện hiệu quả công tác tư tưởng, chính trị trong Nhà trường.

- Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh Sơn La tổ chức báo cáo chuyên đề cho cán bộ giảng viên và người học về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức tuyên truyền về chủ quyền biển, hải đảo và về vấn đề biên giới, lãnh thổ; tình hình thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế... Cụ thể đã tổ chức: 03 chương trình giáo dục pháp luật; 02 chương trình Tuần sinh hoạt công dân học sinh, sinh viên; 01 Chương trình về giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tham gia 03 cuộc thi trực tuyến với các nội dung: tìm hiểu về Bác, ngày bầu cử, biển đảo...

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến thông qua các phương tiện truyền thông, các hội nghị, hội thảo, các buổi sinh hoạt,... đối với các cán bộ, công chức, viên chức, người học...: Các sự kiện trong nước và thế giới; thông tin về tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh,... của địa phương; thông tin về các hoạt động của Nhà trường; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tuyên truyền Biển - Đảo năm 2021; các ngày kỷ niệm, các sự kiện lớn của đất nước; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; việc phòng, chống dịch Covid-19...

- Ban hành các văn bản quản lý học sinh, sinh viên; phối hợp hiệu quả với các đơn vị liên quan, cơ quan công an các cấp, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, an ninh trật tự liên quan đến học sinh, sinh viên; chủ động các biện pháp phòng chống không để học sinh, sinh viên bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội nhóm, các tổ chức hoạt động trái pháp luật.

\* Những việc chưa thực hiện được: Chưa đa dạng hóa các hình thức giáo dục chính trị tư tưởng; một số chương trình tuyên truyền về pháp luật, giáo dục lý tưởng cách mạng cho người học chưa tổ chức được.

\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được: Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

\* Bài học kinh nghiệm: Phải đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trong chỉ đạo từ

Đảng uỷ đến các chi bộ, từ Ban Giám hiệu đến các đơn vị trực thuộc, sự phối hợp triển khai giữa các đoàn thể các cấp với các đơn vị trực thuộc trong triển khai và tổ chức thực hiện công tác công tác tư tưởng, chính trị trong Nhà trường.

\* Báo cáo các hoạt động đã thực hiện và kết quả (có Phụ lục 1 kèm theo).

## **2.2. Về công tác quản trị đại học và ban hành các văn bản quản lý, điều hành**

\* Những việc đã thực hiện được:

- Hội đồng Trường đã tổ chức 04 Hội nghị thường kỳ. Một số công việc phát sinh giữa hai kỳ họp được triển khai lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Trường qua email.

- Ban hành các văn bản theo thẩm quyền: Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường; Kế hoạch giám sát của Hội đồng Trường năm học 2020 - 2021; Kế hoạch giám sát công tác quản lý, sử dụng tài sản của Trường; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Trường năm học 2020 - 2021; Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc; Sửa đổi, bổ sung Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc; Danh mục vị trí việc làm; Quy định tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Tây Bắc; Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tây Bắc; Quy chế Tài chính.

- Quyết định, phê duyệt và thông qua nhiều nội dung: Chính sách bảo đảm chất lượng giai đoạn 2020 - 2025; Quy định tạm thời các hoạt động quản lý và thanh quyết toán cho công tác quản lý visa, thị thực, hộ chiếu cho các Lưu học sinh nước CHDCND Lào tại Trường; Thành lập Trung tâm thúc đẩy khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh và thu hút đầu tư vùng dân tộc miền núi, là trung tâm tự chủ trực thuộc Trường; Mở các ngành đào tạo: Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam (mã ngành: 7220101), Sư phạm Khoa học Tự nhiên (mã ngành: 7140247), Chính trị học (mã ngành: 7310201), Tâm lý học (mã ngành: 7310401); Kế hoạch kinh phí thu chi hoạt động thường xuyên năm học 2020 - 2021 của Trường; Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê; Chủ trương lập Đề án về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chủ trương đầu tư tại Cơ sở Mộc Châu, chủ trương tuyển dụng viên chức năm 2021; việc hỗ trợ kinh phí bổ sung cho các giảng viên đi học Thạc sĩ Dinh dưỡng; Phương hướng tuyển sinh, mở ngành, liên kết đào tạo năm 2021, Phương hướng Khoa học công nghệ năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022, Phương hướng hợp tác quốc tế năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022; Kế hoạch tài chính năm 2021.

- Chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc khác: Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hội đồng Trường; chỉ đạo công tác nhân sự các đơn vị; công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Trường; thẩm định báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo quyết toán năm 2019;

báo cáo tài chính năm 2020, báo cáo quyết toán năm 2020; các nội dung liên quan đến việc Tỉnh Sơn La quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng gần Trường, sát ranh giới đất quy hoạch của Trường; công tác đào tạo, chế độ học bổng đối với Lưu học sinh Lào; công tác hợp tác của Trường với đối tác trong nước (các doanh nghiệp, UBND các huyện) và đối tác quốc tế; công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; công tác tổ chức đón Tết, đảm bảo an toàn trong dịp Tết; công tác thi công lỗi vào công chính của Trường; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của Trường; công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp của các Tổ bầu cử tại Trường Đại học Tây Bắc.

- Thực hiện công tác giám sát theo quy định: Giám sát công tác quản lý, sử dụng tài sản của Trường giao cho Trung tâm Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm khoa học công nghệ; giám sát công tác quản lý, sử dụng tài chính của Trường; giám sát công tác mua sắm, sử dụng, sửa chữa tài sản công phục vụ công tác kiểm định, đánh giá cơ sở giáo dục; kỷ niệm 60 năm thành lập Trường và Khai giảng năm học 2020 - 2021; giám sát hoạt động sửa chữa ký túc xá K6 của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh; Báo cáo kết quả giám sát của Hội đồng Trường năm 2020 tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của Trường.

\* Những việc chưa thực hiện: Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2018 - 2023 thành Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cán bộ giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch tự chủ 2020 - 2025; Xây dựng Cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động của Trường; thực hiện công tác nhân sự Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hội đồng Trường; ban hành Quy định về sử dụng, quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động; thông qua Báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo quyết toán năm 2019, Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo quyết toán năm 2020; ban hành Chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển Trường, Chính sách học phí, Chính sách hỗ trợ người học; Chiến lược phát triển nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất của Trường giai đoạn 2020 - 2025; Phương hướng hợp tác giữa Trường và doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được:

- Hội đồng Trường họp định kỳ 3 tháng một lần nên gặp khó khăn khi giải quyết các vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp.

- Năm học 2020 - 2021 bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nên một số công việc chậm tiến độ do không thể tổ chức được các cuộc họp.

- Năng lực quản trị của Hội đồng Trường và các thành viên Hội đồng Trường còn có hạn chế nhất định.

- Hội đồng Trường chưa kịp thời nhận được các văn bản do Hiệu trưởng trình.

- Các văn bản hướng dẫn về hoạt động của Hội đồng Trường còn chưa đồng bộ, gây khó khăn trong công tác lãnh đạo, quản trị.

\* Bài học kinh nghiệm:

- Luôn bám sát Luật giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật Giáo dục đại học; Nghị định 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ; các quy chế, quy định hiện hành; các nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng Trường; Kế hoạch công tác nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch công tác năm 2020 của Hội đồng Trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng, đánh giá đúng những kết quả đã đạt được, xác định rõ những mặt hạn chế, tồn tại, yếu kém để có giải pháp phù hợp.

- Thường xuyên rà soát, đôn đốc thực hiện những vấn đề còn tồn tại. Thành lập các tổ tư vấn cho Hội đồng Trường về những nội dung quan trọng, đòi hỏi tính chuyên môn sâu như công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản.

- Phát huy vai trò tích cực, chủ động của các thành viên Hội đồng trường.

\* Báo cáo các hoạt động đã thực hiện và kết quả (*Phụ lục I kèm theo*).

### **2.3. Về công tác xây dựng, tổ chức bộ máy và đào tạo đội ngũ**

#### **2.3.1. Công tác tổ chức**

\* Những việc đã thực hiện được:

- Tổ chức biên soạn trình Hội đồng Trường ban hành các văn bản: Quy chế Tổ chức và Hoạt động; Quy định Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Quy định Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm chức vụ viên chức quản lý các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tây Bắc.

- Ban hành Kế hoạch số 03/KH-HĐTĐHTB ngày 11/1/2021 về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tổ chức biên soạn trình Hội đồng trường ban hành Danh mục vị trí việc làm của Trường Đại học Tây Bắc ban hành theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐTĐHTB ngày 07/4/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tây Bắc.

- Tổ chức biên soạn trình Hội đồng trường ban hành Quy định tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Tây Bắc ban hành theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐTĐHTB ngày 07/4/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tây Bắc.

- Bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa và ban hành một số quy chế, quy định: Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc, trực thuộc; Quy chế Chi tiêu nội bộ; Quy định chế độ làm việc của giảng viên Trường Đại học Tây Bắc; Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trung tâm thúc đẩy khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh và thu hút đầu tư vùng dân tộc thiểu số; Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, công chức, viên chức, người lao động.

- Một số nội dung đang thực hiện: trình Hội đồng Trường phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch Tây Bắc; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

#### **2.3.2. Công tác cán bộ**



**\* Những việc đã thực hiện được:**

- Tiếp tục cử cán bộ, giảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị, cụ thể: cử 17 cán bộ, giảng viên đi đào tạo về chuyên môn (trong nước: 01 ThS, 15 NCS; 01 sau tiến sĩ); cử 02 cán bộ, giảng viên đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị; cử 6 đoàn cán bộ, giảng viên tham dự hội thảo, tập huấn ngắn hạn tại nước ngoài với 37 lượt người tham gia.

- Trong năm học, có 18 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, 04 cán bộ giảng viên bảo vệ thành công Luận văn Thạc sĩ. Đến thời điểm 30/6/2021, toàn trường có 430 công chức, viên chức, người lao động; trong đó có 305 cán bộ giảng dạy, chiếm 70,9% (8 giảng viên cao cấp, 107 giảng viên chính, 169 giảng viên, 21 giáo viên) và 125 cán bộ phục vụ, chiếm 29,1%; về trình độ: 04 phó giáo sư, tiến sĩ, 83 tiến sĩ, 261 thạc sĩ, 53 đại học và 33 trình độ khác.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động như: chế độ thai sản, bảo hộ lao động, giảng dạy vượt giờ, vượt định mức, chế độ làm thêm giờ, nghỉ phép năm, độc hại, bảo hiểm thân thể, bảo hiểm xã hội, thu nhập tăng thêm, phúc lợi xã hội, hỗ trợ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ,... đảm bảo cho đội ngũ viên chức, người lao động ổn định đời sống, yên tâm công tác, tạo nên sự đồng thuận, đoàn kết nội bộ. Thực hiện quy trình xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung đối 159 trường hợp viên chức, người lao động (tháng 12/2020: 110 trường hợp; tháng 6/2021: 52 trường hợp).

- Thực hiện giải quyết chế độ hưu trí cho 6 viên chức đủ tuổi nghỉ hưu theo đúng chế độ quy định của Nhà nước, 6 viên chức nghỉ hưu theo chế độ tinh giản biên chế. Giải quyết cho thôi việc 11 viên chức, người lao động; cho nghỉ không hưởng lương 08 viên chức, người lao động theo nguyện vọng cá nhân; giải quyết thủ tục chuyển chuyên công tác đối với 05 viên chức, người lao động.

- Thực hiện công tác đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2020 - 2021, bổ sung lý lịch cá nhân năm 2020.

- Kiện toàn lãnh đạo Phòng Tổ chức - Hành chính; hoàn thiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý nhiệm kỳ hiện tại; hoàn thiện hồ sơ báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 gửi Thanh tra Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, viên chức và người lao động: Phụ cấp thâm niên nghề, nghỉ hưu, hỗ trợ cho thạc sĩ được cử đi đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Dinh dưỡng,...

- Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021.

**\* Những việc chưa làm được**

- Chưa hoàn thành công tác bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ Hội đồng Trường và nhân sự một số đơn vị.

- Tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí việc làm; Quy định về sử dụng và quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động.

**\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được**

- Nhân sự ở một số bộ phận còn thiếu, hoặc chưa có kinh nghiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Việc xây dựng các quy chế, quy định còn chậm do nhân sự lãnh đạo Phòng Tổ chức - Hành chính biến động, còn yếu và thiếu kinh nghiệm.

**\* Bài học kinh nghiệm**

- Bộ phận tham mưu cần nghiên cứu, đánh giá và báo cáo đầy đủ, kịp thời các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại để Tập thể lãnh đạo Trường thống nhất chủ trương, đề ra biện pháp thực hiện.

- Lãnh đạo đơn vị cần tập trung thực hiện đầy đủ, chất lượng các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra. Cần đánh giá và xác định trách nhiệm của từng cá nhân để kịp thời khen thưởng hoặc kỷ luật.

**2.4. Về công tác tuyển sinh, đào tạo và bồi dưỡng**

**2.4.1. Tuyển sinh**

**\* Các hoạt động đã thực hiện được:**

- Công tác tuyển sinh đã có nhiều cố gắng; thực hiện nghiêm túc, đúng Quy chế hiện hành. Đã tích cực đổi mới công tác quảng bá, tư vấn tuyển sinh; Năm 2021 tuyển sinh VLVH theo đề nghị của UBND tỉnh Điện Biên 380 sinh viên; tuyển sinh liên thông tại Trường 750 sinh viên.

- Thực hiện công tác tuyển sinh năm 2020:

+ Thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy chế và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đề án tuyển sinh được xây dựng chu đáo, kế hoạch chi tiết, cụ thể từng công việc; quy trình tuyển sinh rõ ràng, thực hiện công khai, minh bạch.

+ Công tác tuyên truyền quảng bá tuyển sinh được tăng cường, đẩy mạnh, các khoa tích cực tham gia công tác tư vấn - quảng bá tuyển sinh, huy động được nhiều cán bộ, giảng viên tham gia quảng bá - tư vấn tuyển sinh với nhiều hình thức.

+ Công tác xét tuyển, nhập học đúng quy chế.

- Xây dựng Đề án tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh năm 2021.

+ Đề án tuyển sinh được lấy ý kiến của các đơn vị, công khai rộng rãi và ý kiến góp ý trước khi ban hành.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, đã có điều chỉnh Đề án kịp thời để phù hợp với công tác tuyển sinh của Nhà trường.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh Nhà trường; tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức quảng bá - tư vấn tuyển sinh.

+ Giao quyền tự chủ cho các khoa, cấp kinh phí hỗ trợ để các khoa thực hiện công tác quảng bá - tư vấn tuyển sinh.

- Kết quả tuyển sinh

**+ Hệ chính quy năm 2020:**

TT	Trình độ	Chỉ tiêu	Nhập học	Ghi chú
1	Thạc sĩ	60	49	
2	Đại học	1.092	609	
3	Cao đẳng	45	51	
4	Dự bị TV		82	LHS Lào
	<b>Tổng cộng</b>	1.137	742	

**+ Hệ VLVH năm 2020, 2021:**

TT	Trình độ	Số lượng	Ghi chú
1	Liên thông VLVH	37	(Tuyển sinh trong năm 2020)
2	ĐH VLVH	0	
3	Liên thông VLVH	1130	(Tuyển sinh trong năm 2021)
4	ĐH VLVH	0	

\* Các công việc chưa thực hiện được tốt: Số lượng sinh viên hệ chính quy trúng tuyển nhập học ít; đa số ngành đào tạo có số sinh viên nhập học thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đã xác định.

**\* Nguyên nhân:**

- Do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, điều kiện kinh tế của đồng bào khu vực Tây Bắc gặp khó khăn, xu thế cho con em đi học nghề hoặc làm công nhân để có thu nhập ngay.

- Sự cạnh tranh của các trường trong tuyển sinh; khả năng xin việc sau khi học đại học gặp khó khăn.

- Công tác truyền thông, quảng bá tuyển sinh chưa đem lại hiệu quả thiết thực.

**2.4.2. Đào tạo****\* Những việc đã thực hiện được:**

- Xây dựng Kế hoạch thời gian cho công tác đào tạo năm học 2020 - 2021; tổ chức đào tạo cao học, đại học, cao đẳng hệ chính quy; tổ chức đào tạo trực tuyến trong thời gian phòng chống dịch Covid-19; xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến người học trong quá trình tổ chức đào tạo; thiết kế mẫu phôi bằng ThS, ĐH, CĐ của Trường; quản lý, cấp, phát văn bằng ThS, ĐH, CĐ; kiểm tra tiến độ, nghiệm thu giáo trình; triển khai đăng ký viết giáo trình nội bộ.

- Ban hành Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ (cụ thể hóa Quy chế mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo); ban hành một số quy định về

công tác đào tạo: Quy định tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến; Quy định đào tạo liên thông; Quy định liên kết đào tạo.

- Tổ chức lấy ý kiến giảng viên và sinh viên cuối khóa về Chương trình đào tạo.
- Xây dựng Kế hoạch rà soát, bổ sung, chỉnh sửa chuẩn đầu ra; công bố chuẩn đầu ra sau khi rà soát, chỉnh sửa; rà soát, chỉnh sửa Chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra.
- Xây dựng đề án mở ngành Chính trị học.
- Số liệu cơ bản hệ chính quy:

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Quy mô sinh viên CQ		
Trong đó	Cao học	103	(Thời điểm 31/12/2020)
	Đại học	2.651	
	Cao đẳng	214	
2	Sinh viên làm khóa luận	157	(Tính đến tháng 6/2021)
3	Kiến tập sư phạm		
Trong đó	Đại học	231	Năm học 2020 - 2021
	Cao đẳng	66	
4	Thực tập sư phạm		
Trong đó	Đại học	409	Năm học 2020 - 2021
	Cao đẳng	49	
5	Thực tập tốt nghiệp		
Trong đó	Nông Lâm	87	Năm học 2020 - 2021
	Kinh tế	69	
	Công nghệ thông tin	50	
6	Công nhận tốt nghiệp		
Trong đó	Đại học	919	Từ tháng 9/2020 đến tháng 5/2021
	Cao đẳng	45	

7	Nghiệm thu giáo trình 2020	24	100 % số đăng ký biên soạn
8	Đăng ký biên soạn giáo trình 2021	10	

**- Số liệu cơ bản hệ VLVH:**

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Quy mô sinh viên	658	(Thời điểm 31/12/2020)
2	Tốt nghiệp liên thông TC-ĐH	159	(Từ tháng 7/2020 đến tháng 6/2021)
3	Tốt nghiệp liên thông CĐ-ĐH	285	
4	Tốt nghiệp ĐH VLVH	998	

**\* Những công việc đã thực hiện được:**

Đã cơ bản hoàn thành kế hoạch năm học; nhiều hoạt động được tổ chức bài bản hơn so với năm học trước, trong đó đáng chú ý là sự chủ động trong công tác đào tạo trực tuyến để phòng chống dịch Covid-19; ban hành nhiều quy chế, quy định quan trọng về công tác đào tạo.

\* Những công việc chưa thực hiện được: Công tác khảo sát về Chương trình đào tạo chưa được phân tích, đánh giá, so sánh với năm trước.

\* Nguyên nhân: Thiếu nhân lực thực hiện công tác khảo sát, đánh giá, phân tích, so sánh.

**2.4.3. Công tác bồi dưỡng**

\* Những công việc đã thực hiện được: Mở các lớp liên kết đào tạo trình độ đại học, văn bằng 2; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; mở các lớp dạy tiếng dân tộc Thái.

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Bồi dưỡng chuẩn chức danh THCS hạng 2	93	(Từ tháng 7/2020 - 6/2021)
2	Bồi dưỡng chuẩn chức danh THPT hạng 2	27	
3	Bồi dưỡng chuẩn chức danh Tiểu học hạng 2	57	
4	Tiếng Thái	197	
<b>Tổng cộng</b>		<b>374</b>	

**2.5. Công tác bảo đảm chất lượng, khảo thí và thanh tra pháp chế**

**2.5.1. Những việc đã thực hiện được**

- **Ban hành Quy** chế thi, kiểm tra, đánh giá và quản lý kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ; các quyết định thành lập hội đồng thi và các ban chuyên trách, kỳ thi kết thúc học phần học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2020-2021; thành lập Đoàn kiểm tra nề nếp giảng đường năm học 2020-2021; Kế hoạch kiểm tra nề nếp giảng đường năm học 2020-2021.

- Kết luận về việc thanh tra công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm học 2020-2021 của Trường Đại học Tây Bắc; kết luận về việc thanh tra công tác tuyển sinh năm 2020 của Trường TH, THCS&THPT Chu Văn An.

- Các báo cáo về kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, phòng chống tham nhũng Quý I, Quý II và 6 tháng đầu năm năm 2021.

- Quyết định cử giảng viên kiểm tra công tác coi thi, chấm thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 Trường TH-THCS-THPT Chu Văn An năm 2021.

- Quyết định cử giảng viên tham gia công tác thanh tra kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021; ban hành Kế hoạch tập huấn công tác thanh tra kỳ thi; Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho cán bộ, giảng viên tham gia kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021.

- Kế hoạch thực hiện công tác công khai năm học 2020-2021; báo cáo thực hiện công khai năm học 2020-2021 (trên website của Trường).

- Các quyết định kiện toàn các Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 172-177 ngày 17/03/2021 và Quyết định số 214/QĐ-ĐHTB ngày 02/04/2021).

- Các kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi kết thúc học phần, học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2020-2021; kế hoạch kiểm tra công tác thi tuyển sinh các lớp đầu cấp (lớp 6 và lớp 10) năm 2021 của Trường TH, THCS, THPT Chu Văn An; kiểm tra công tác thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm học 2021.

- Về công tác bảo đảm chất lượng (BDCL): Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo về công tác tự đánh giá BDCL chương trình đào tạo; Các hội đồng tự đánh giá 07 chương trình đào tạo được kiện toàn để đẩy nhanh tiến độ tự đánh giá. Nhà trường đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đại học đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đã tiến hành khảo sát ý kiến phản hồi của người học đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2020-2021 đối với tất cả các học phần tổ chức giảng dạy trong năm học; tổ chức khảo sát ý kiến phản hồi của giảng viên và sinh viên đối với chất lượng phục vụ của các phòng, ban, khoa, trung tâm; khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo đối với tất cả các ngành đào tạo hiện có; đã tiến hành rà soát, đánh giá giữa giai đoạn về Kế hoạch chiến lược BDCL giai đoạn 2018-2023, chuẩn bị điều chỉnh, xây dựng Chiến lược phát triển Trường Đại học Tây Bắc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 của Trường, trong đó có Chiến lược BDCL.

- Về công tác khảo thí: Đã ban hành quy chế thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo học chế tín chỉ phù hợp với Quy chế đào tạo theo tín chỉ mới ban

hành; tổ chức thực hiện tốt công tác nghiệp vụ thi kết thúc học phần, bảo đảm công bằng, chính xác, khách quan, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của Bộ phận Thanh tra Pháp chế. Nhà trường đã tiến hành tổ chức thi thi điểm trên máy tính thành công bằng Hệ thống khảo thí Trường Đại học Tây Bắc, với phần mềm do Nhà trường tự phát triển.

- Về công tác thanh tra pháp chế: Thực hiện đầy đủ các nội dung báo cáo về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, thanh tra và phòng chống tham nhũng; triển khai 02 cuộc thanh tra nội bộ, góp phần chấn chỉnh hoạt động theo đúng quy định pháp luật; tích cực triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng mới hệ thống văn bản quản lý nội bộ; chủ động triển khai kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi kết thúc học phần, thi tuyển sinh; kiểm tra nề nếp giảng đường, giúp Hiệu trưởng bảo đảm hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý.

### 2.5.2. Đánh giá khái quát công việc đã thực hiện

- Đã hoàn thành vượt mức kế hoạch 6 tháng đầu năm 2021 trong điều kiện thiếu nhân lực và tình hình dịch bệnh covid-19.

- Công tác tự đánh giá chương trình đào tạo còn chậm so với kế hoạch.

## 2.6. Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

### 2.6.1. Hoạt động khoa học và công nghệ

\* Những việc đã thực hiện được:

- Thực hiện một số hoạt động chính: Quản lý các nhiệm vụ KH&CN các cấp của giảng viên, cán bộ; Quản lý hoạt động NCKH của sinh viên; Công tác Tạp chí khoa học; Tổ chức Hội nghị, Hội thảo; Hỗ trợ công bố khoa học.

- Rà soát điều chỉnh và xây dựng kế hoạch hoạt động KH&CN hàng năm, 5 năm; Điều chỉnh Quy định hoạt động KH&CN Trường Đại học Tây Bắc.

Một số số liệu cơ bản:

**Bảng: Thống kê số lượng đề tài NCKH các cấp năm học 2020-2021**

TT	Tên đề tài, dự án	Tổng số	Đề tài thực hiện từ 2018	Đề tài thực hiện từ 2019	Đề tài thực hiện từ 2020	Đề tài thực hiện từ 2021	Đề tài thực hiện từ 2022
1	Chương trình cấp Bộ	01		01	0	Dự kiến 03	0
2	Đề tài cấp Bộ	34	3	18	4	5	4
3	Đề tài cấp	10	2	3	2	Dự kiến	Dự kiến

	tình					01	03
4	Đề tài cấp cơ sở	49	0	0	5	44	-

- Về cơ bản các đề tài cấp cơ sở thực hiện đúng tiến độ với 51/56 đề tài đã nghiệm thu, đảm bảo các sản phẩm theo yêu cầu đặt hàng của đơn vị quản lý. Năm học 2020-2021, Nhà trường điều chỉnh thời gian thực hiện đề tài cấp cơ sở bắt đầu từ 6/2021 - 6/2022 giải quyết tình trạng dồn việc vào cuối năm tài chính.

- Các đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu cấp cơ sở 8/34 đề tài, dự kiến nghiệm thu trong tháng 6 được 5/26 đề tài. Như vậy, còn 21 nhiệm vụ cấp Bộ đang triển khai. Do dịch bệnh Covid kéo dài trên toàn thế giới, việc công bố các bài báo quốc tế đều bị chậm tiến độ, vì vậy năm học 2021-2022 có thể phải gia hạn thực hiện thêm cho 7 đề tài.

- Đã thành lập được một số nhóm nghiên cứu chuyên sâu và liên ngành.

\* Những việc chưa thực hiện được:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhiều nhiệm vụ KH&CN cấp bộ không thực hiện đúng tiến độ.

- Các nhóm nghiên cứu chuyên sâu và liên ngành chưa xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện các hoạt động nghiên cứu.

- Tỷ lệ sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học còn thấp, nguyên nhân do số lượng sinh viên có đủ tiêu chuẩn tham gia nghiên cứu khoa học không nhiều.

- Chất lượng các nghiên cứu ứng dụng còn hạn chế, ít sản phẩm có tính thương mại hóa; chưa có bằng phát minh sáng chế, quy trình công nghệ được bảo hộ sở hữu trí tuệ.

- Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu về KH&CN của đội ngũ giảng viên cán bộ, chưa bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật lý lịch giảng viên phục vụ quảng bá hình ảnh, hồ sơ năng lực trường; chưa thường xuyên cập nhật trên website (do chưa có hệ thống website quản lý đồng bộ). So với Kế hoạch chiến lược 2018 - 2023 thì đã chậm 01 năm.

- Hoạt động Chỉnh sửa Quy chế Khoa học và Công nghệ của giảng viên, sinh viên chưa hoàn thành, nên chưa cập nhật được các văn bản hiện hành của Nhà nước.

- Chất lượng của một số bài viết gửi đến tạp chí chưa cao, khâu phản biện một số bài còn chưa thực sự chặt chẽ vẫn còn tình trạng thúc giục gửi kết quả nhiều lần.

\* Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế nêu trên là:

- Về công tác tham mưu, hỗ trợ quản lý hoạt động KH&CN: chưa đưa ra được những giải pháp phù hợp để khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên.

- Việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN ở một số đơn vị, cá nhân chưa được



quan tâm đúng mức. Việc tổ chức thực hiện chưa bám sát kế hoạch đã dự kiến, có trường hợp còn chưa chú trọng đến chất lượng.

- Sự trao đổi thông tin trong các hoạt động KH&CN còn nhiều hạn chế.

- Kinh phí cho hoạt động KH&CN từ nguồn thu của Nhà trường còn hạn chế.

### 2.6.2. Hoạt động Hợp tác quốc tế

\* Những việc đã thực hiện được:

- Thành lập Ban chỉnh sửa Quy chế quản lý công tác Hợp tác quốc tế và Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Trường. Hiện 02 Quy chế này đang được chỉnh sửa hoàn thiện, dự kiến ban hành trong tháng 7/2021.

- Công tác tuyển sinh, tiếp nhận Lưu học sinh Lào (LHS) khóa mới: 88/165 LHS dự kiến tiếp nhận (chiếm 53.3%). Trước tình hình dịch bệnh Covid-19, Phòng KH&CN&HTQT đã tham mưu với Nhà trường phối hợp với UBND tỉnh Sơn La, Ban Chỉ đạo Covid-19 tỉnh Sơn La cùng Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong tỉnh lập Kế hoạch phối hợp tổ chức đưa đón 02 đợt lưu học sinh quay trở lại Việt Nam học tập và tổ chức cách ly y tế cho lưu học sinh tại Ký túc xá của Trường. Nhà trường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La ký kết Hợp đồng đào tạo lưu học sinh Lào diện ngân sách, năm 2020: 504 LHS, năm 2021: 460 LHS.

- Công tác quản lý LHS: Nhà trường đã tổ chức dạy học online cho lưu học sinh trong khoảng thời gian dịch. Công tác quản lý xuất nhập cảnh của lưu học sinh trong năm học 2020 - 2021 khá phức tạp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, trước khi lưu học sinh về nước cần sự cho phép thông qua công hàm của Đại sứ quán CHDCND Lào và giấy xác nhận âm tính với Covid-19 và đã hoàn thành cách ly.

- Quản lý đoàn ra đoàn vào: Năm học 2020 - 2021 Nhà trường có 01 đoàn ra và 06 đoàn vào, trong đó đoàn vào gồm: Lào: 03 đoàn, 01 đoàn Úc, đại sứ quán Hoa Kỳ: 1 đoàn, Tổ chức FIDR: 1 đoàn.

- Quản lý các hoạt động đối ngoại với các đối tác nước ngoài:

- Chương trình Úc cùng Việt Nam phát triển nguồn nhân lực (Aus4Skills): Nhà trường đã phối hợp với Aus4Skills tổ chức các Hội nghị tổng kết Chương trình: Hội nghị tổng kết chương trình khoá học Công cụ trực tuyến (11/2020); Hội nghị tổng kết Chương trình Aus4skill (12/2020); Hội nghị tổng kết chương trình ILO (12/2020).

- Chương trình Fulbright Hoa Kỳ: Trong năm học 2020 - 2021, Nhà trường tiếp tục làm các thủ tục đề đề xuất 01 trợ giảng tiếng Anh, 01 Chuyên gia (Tiến sĩ) về lĩnh vực công nghệ thông tin, 01 Giáo viên xuất sắc về lĩnh vực nông lâm nghiệp, Chương trình đã phê duyệt 2/3 đề xuất, trong đó đề xuất Trợ giảng tiếng Anh đã lọt vào vòng cuối, tuy nhiên do tình hình dịch Covid-19 Chương trình Fulbright đã thông báo về việc hoãn các nội dung tiếp nhận chuyên gia đến năm 2022.

- Năm 2020, Nhà trường đã mời được 01 tình nguyện viên quốc tịch Việt - Pháp là nghiên cứu sinh (NCS) tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông Lâm nghiệp Tây Bắc. Mỗi tuần NCS thực hiện 01 buổi thảo luận nhóm trao đổi với giảng viên Khoa Nông Lâm về học thuật, hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Nông nghiệp.

- Đã ký kết Thỏa thuận hợp tác với Trường Đại học Hà Nội (HANU) hợp tác trong khuôn khổ các Dự án Erasmus, Erasmus Plus, Voyage, KA1, KA2...nhằm nâng cao cơ hội việc làm cho sinh viên tốt nghiệp, cơ hội nối kết với các trường đại học EU, mời giảng viên thỉnh giảng; nâng cao cơ hội việc làm cho sinh viên dân tộc ít người.

- Hợp tác với Nhật Bản - Dự án IFPaT: Năm 2020, Nhà trường đã phối hợp với Sở NN và PTNT Sơn La thực hiện các hoạt động trong khuôn khổ dự án "Xây dựng mô hình cải thiện sinh kế thông qua hoạt động giới thiệu du lịch nông nghiệp đến các bản dân tộc thiểu số ở vùng đồi núi tỉnh Sơn La, Việt Nam". Hoạt động này liên quan đến Biên bản ghi nhớ hợp tác về việc chuẩn bị đề xuất cho chương trình cơ sở của JICA Việt Nam mà Nhà trường đã ký kết với tổ chức JICA Việt Nam năm 2019.

\* Những việc chưa thực hiện được theo kế hoạch:

- Năm học 2020 - 2021, số lượng đoàn vào giảm (06 đoàn) so với năm học 2019 - 2020 (25 đoàn).

- Số lượng LHS tuyển sinh được giảm.

- Các hoạt động hợp tác quốc tế bị dừng hoặc trì hoãn sang năm 2022 hoặc tùy tình hình dịch bệnh.

\* Nguyên nhân:

- Dịch Covid-19 bùng phát gây ảnh hưởng đến việc xuất nhập cảnh từ các quốc gia khác đến Việt Nam.

- Thông tin về đoàn vào của một số trường hợp đoàn vào thông tin sát ngày, gây khó khăn trong việc triển khai các thủ tục xin vào, việc làm thủ tục với các cơ quan chức năng của tỉnh cho đoàn vào cần rất nhiều thời gian.

## **2.7. Về tài chính và cơ sở vật chất**

### **2.7.1. Về tài chính**

- Đã tổ chức bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 1345/QĐ-ĐHTB ngày 18/12/2020 cho phù hợp với điều kiện thực tiễn; Đã lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Đại học Tây Bắc để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Đã soạn thảo Quy chế tài chính trình Hội đồng trường phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch dự toán cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, cơ sở vật chất dựa trên cơ sở chế độ định mức của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường; lập, thẩm định và thực hiện theo sát kế hoạch dự toán ngân sách và kế hoạch năm học đã ban hành. Lập kế hoạch năm học sát với

yêu cầu, mục tiêu phát triển và theo đúng văn bản của Nhà nước. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, đảm bảo tính tuân thủ và tính hiệu quả của kế hoạch, công việc. Lập và chấp hành dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

- Thu thập, kiểm tra số liệu về tình hình kinh phí và sử dụng kinh phí để lập các báo cáo đầy đủ, đúng hạn. Thanh quyết toán các khoản thu, chi đúng chế độ. Lập Báo cáo tài chính theo yêu cầu, đúng hạn đảm bảo tính tuân thủ, đúng đắn, phù hợp từ các khâu chứng từ, định khoản, sổ sách và lập báo cáo; tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát các hoạt động thu chi của các đơn vị.

- Tổng số thu trong năm 2020 là 23,5 tỷ đồng, trong đó học phí chính quy: 4,335 tỷ, học phí vừa học vừa làm: 6,714 tỷ, học phí Lưu học sinh Lào: 7,106 tỷ, thu từ các dịch vụ khác: 4,214 tỷ. Ngân sách nhà nước cấp năm 2020 bao gồm cả cấp bù học phí là 64,15 tỷ đồng. Chi NSNN năm 2020: tổng kinh phí thực chi năm 2020 là 109,18 tỷ đồng.

- Công tác tài chính được nhà trường quan tâm, chỉ đạo điều hành; công tác lập dự toán quyết toán thực hiện đúng quy định.

- Thu ngân sách của năm học 2020 - 2021 đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Đánh giá khái quát công việc đã thực hiện: Đã hoàn thành công tác báo cáo hàng tháng với Nhà trường để phát huy các kết quả đạt được chỉ ra các tồn tại thiếu sót để kịp thời khắc phục. Công tác quản lý điều hành được quan tâm cụ thể, sát sao. Do đó, về cơ bản các nhiệm vụ được giao hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng được Nhà trường đánh giá tốt.

### 2.7.2. Về công tác quản trị cơ sở vật chất

\* Những việc đã thực hiện được:

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, lập kế hoạch trong việc sắp xếp điều chuyển và sử dụng cơ sở vật chất của các đơn vị. Đáp ứng sự thay đổi về công tác tổ chức và sự hạn hẹp về kinh phí, phòng đã tham mưu điều chuyển và đảm bảo nơi làm việc, phòng họp của các đơn vị mới và các đơn vị khác trong trường đảm bảo các yêu cầu ổn định trong Nhà trường.

- Thực hiện tốt việc lập dự toán và duy tu bảo dưỡng kịp thời các hệ thống công trình nhà ở, lớp học, hội trường với kinh phí sửa chữa trên 300 trăm triệu đồng; lập dự toán giám sát việc sửa chữa thường xuyên ký túc xá sinh viên và kinh phí phát sinh của Khu Nội trú. Đã chủ động tham mưu sửa chữa một số các công trình khác... Tuy nhiên, do nguồn kinh phí hạn chế nên một số hạng mục cần sửa chữa vẫn chưa thực hiện được.

- Đã hoàn tất việc quản lý tài sản, sắp xếp bố trí lớp học tại nhà A, B, C, D và các hội trường đáp ứng nhu cầu đào tạo và các hoạt động khác của Nhà trường. Đã phối hợp với kế toán tài sản làm tốt công tác quản lý tài sản, điều chuyển, bố trí và sử dụng có hiệu quả; đã hoàn thiện và triển khai công tác kiểm kê, thanh lý tài sản theo quy định; nhận bàn giao đưa vào sử dụng các công trình, gói thầu hiệu quả; công tác quản lý tài sản đảm bảo chặt chẽ và đi vào nề nếp; đã điều chuyển, bố trí tài sản, phòng làm việc cho các đơn vị mới sáp nhập

trong toàn Trường đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; đã chủ trì, tham mưu công tác thẩm định, phê duyệt giám sát việc mua sắm, sửa chữa tại các đơn vị, phục vụ khá tốt nhiệm vụ của Nhà trường với tinh thần nhanh, gọn và đổi mới trong các thủ tục hành chính. Phối hợp với các đơn vị chức năng nghiệm thu quản lý các công trình được xây dựng đưa vào sử dụng; làm tốt công tác trồng, chăm sóc cây xanh, duy trì môi trường xanh, sạch; quản lý, đầu thầu các hoạt động dịch vụ mang lại nguồn thu cho Trường.

- Quản lý tốt công tác vệ sinh môi trường trong toàn Trường, đảm bảo môi trường xanh, sạch tạo điều kiện tốt nhất cho công tác giảng dạy, học tập, sinh hoạt ngoại khóa của sinh viên; công tác quản lý hệ thống điện nước và đảm bảo việc cung cấp điện nước trong toàn Trường được đảm bảo thường xuyên, không để sự cố về điện nước, làm tốt công tác sửa chữa vận hành và có biện pháp tích cực trong công tác tiết kiệm điện nước trong toàn Trường.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong Nhà trường, duy trì các ca trực, tuần tra canh gác để giữ gìn tài sản, an ninh trật tự, trông giữ xe đáp ứng được yêu cầu. Làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương, giữ gìn an ninh trật tự và xử lý những vụ việc liên quan tới tài sản, tính mạng của cán bộ, giảng viên, người lao động và người học. Đã chủ động xây dựng kế hoạch, phòng chống cháy nổ, cứu nạn cứu hộ, mua bổ sung dụng cụ phòng cháy chữa cháy; tuyên truyền giáo dục về công tác phòng cháy chữa cháy, làm tốt công tác bảo vệ thi cử.

\* Những việc chưa làm được: Công tác điều chỉnh quy hoạch 1/500 xây dựng Trường gặp nhiều khó khăn; việc đề nghị UBND tỉnh Sơn La cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất chưa triển khai xong; các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giảm.

\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được: thời gian rà soát các số liệu giải phóng đền bù từ năm 2002 gặp nhiều khó khăn; đại dịch covid - 19 diễn biến phức tạp nên một số hoạt động dịch vụ không triển khai được.

### **2.8. Về công tác học sinh, sinh viên**

\* Những công việc đã thực hiện:

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với HSSV về miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, học bổng khuyến khích, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập theo quy định.

- Thực hiện công tác y tế trường học theo đúng quy định.

- Triển khai đầy đủ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội trong sinh viên.

- Triển khai theo đúng quy định về công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm, khởi nghiệp cho học sinh sinh viên.

- Triển khai thực hiện khảo sát việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp theo đúng quy định.

- Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật và đánh giá HSSV theo đúng quy định.

- Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho sinh viên: văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covi -19 trong Nhà trường (*có phụ lục kèm theo*).

\* Những việc chưa thực hiện được:

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công tác HSSV tại một số đơn vị có lúc còn chưa sâu sát, chậm so với kế hoạch, thông báo.

- Một số chương trình ngoại khóa cho người học chưa tổ chức được; chi trả học bổng cho LHS Lào, thanh toán tiền Tết Nguyên đán cho LHS Lào ở lại ăn Tết Nguyên đán tại Trường còn chậm.

\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được:

- Các hoạt động ngoại khóa chưa tổ chức được vì tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Việc thanh toán học bổng cho LHS Lào chậm vì phải tiến hành các trình tự, thủ tục mất nhiều thời gian.

- Thanh toán tiền Tết Nguyên đán cho LHS Lào chậm vì nhiệm vụ này mới, đột xuất, chưa có tiền lệ.

### **2.9. Về kết nối và phục vụ cộng đồng**

\* Đánh giá khái quát công việc đã thực hiện

- Bộ phận Kết nối và Phục vụ cộng đồng đã tích cực tham mưu, đề xuất cho Nhà trường các giải pháp triển khai thực hiện các mục tiêu hoạt động Kết nối và Phục vụ cộng đồng năm học 2020 - 2021 đến các đơn vị và tổ chức đoàn thể trong Nhà trường. Hoạt động kết nối cộng đồng được thể hiện thông qua việc kí kết thỏa thuận hợp tác, tổ chức hội thảo, hội nghị, dự án, đề tài, các hoạt động thiện nguyện, các phương tiện truyền thông, mạng xã hội... Hoạt động phục vụ được triển khai theo các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn, triển khai dịch vụ, hỗ trợ người học và tạo việc làm...

\* Những việc chưa thực hiện được

- Một số đơn vị và tổ chức đoàn thể chưa xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng riêng mà lồng ghép hoạt động này vào kế hoạch năm học 2020 - 2021 của đơn vị; chưa chủ động trong triển khai các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; chưa thực hiện báo cáo hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cho Bộ phận Thường trực.

\* Nguyên nhân của những việc chưa thực hiện được:

- Tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến rất nhiều đến hoạt động hoạt động Kết nối và Phục vụ cộng đồng.

- Nguồn kinh phí chi cho các hoạt động Kết nối và Phục vụ cộng đồng chưa tương xứng với hoạt động này.

**\* Bài học kinh nghiệm**

- Tăng cường vai trò chỉ đạo của cả hệ thống chính trị trong hoạt động kết nối phục vụ cộng đồng;

- Trong xây dựng kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng phải xác định rõ: mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, nội dung các hoạt động, kết quả cần đạt được; danh mục minh chứng, thời gian thực hiện; cá nhân, đơn vị thực hiện, phối hợp, giám sát; các hoạt động được thực hiện theo đúng tiến độ và hiệu quả.

**2.10. Về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa và công tác truyền thông**

**\* Những việc đã thực hiện được:**

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) đã được thực hiện đồng bộ, có hệ thống; công tác chuyển đổi số đã được lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo các đơn vị quan tâm.

- Đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT, Bộ phận CNTT chuyên trách thực hiện các nhiệm vụ CNTT.

- Đã ban hành quy chế về công tác thư điện tử nội bộ, toàn thể cán bộ, giảng viên và người học đã sử dụng thư điện tử nội bộ trong trao đổi công việc.

- Đã nâng cấp hệ thống website, xây dựng website mới của Trường; thuê dịch vụ máy chủ đáp ứng tốc độ; kiện toàn Ban Biên tập; ban hành quy định về công tác website, mạng xã hội và quy chế hoạt động của Ban Biên tập; công tác website và mạng xã hội được quan tâm, quảng bá kịp thời các hoạt động của Nhà trường, có nhóm cựu sinh viên hoạt động sôi nổi.

- Đã ban hành quy định về dạy học trực tuyến, xây dựng hệ thống học tập trực tuyến để chủ động trong công tác này.

- Đã ban hành kế hoạch trung hạn về tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ, giảng viên; chưa có kế hoạch năm và chưa triển khai thực hiện.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT còn nhiều hạn chế; nhân lực thực hiện nhiệm vụ ứng dụng nhiều công nghệ thông tin còn thiếu. Trong thời gian tới cần có cơ chế ưu tiên, dành nguồn ngân sách thích đáng cho công tác CNTT nói riêng và công tác chuyển đổi số nói chung.

**2.11. Về công tác thi đua, khen thưởng**

- Công tác thi đua tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo sát sao, đảm bảo thực hiện đúng quy định, kịp thời động viên, nêu gương các cá nhân, tập thể tích cực trong công tác. Nhà trường chủ động phát động các phong trào thi đua nhân kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, của ngành, của tỉnh. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến được thực hiện gắn với việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch triển khai thực

hiện Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019-2025... tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn Trường.

- Nhà trường đã kịp thời nghiên cứu, cụ thể hoá và triển khai lập kế hoạch theo năm học, theo giai đoạn, chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội triển khai sâu rộng các phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên.

- Định kỳ đánh giá kết quả, tổng kết, đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua; phổ biến kinh nghiệm, phương pháp, cách làm hay và biểu dương, tôn vinh, nêu gương học tập, nhân rộng trong đơn vị và toàn Trường.

- Kịp thời chỉnh sửa, bổ sung các văn bản, quy định, quy chế liên quan đến công tác thi đua khen thưởng phù hợp với quy định.

\* Kết quả:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen: 02 tập thể, 06 cá nhân.

- UBND các tỉnh tặng bằng khen: 07 tập thể và 17 cá nhân.

- Hiệu trưởng tặng giấy khen: 06 tập thể và 108 cá nhân.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đề xuất**

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm tổ chức hoạt động của Hội đồng trường các cơ sở giáo dục đại học công lập; đồng bộ hệ thống văn bản quy định về hoạt động của Hội đồng Trường; ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật số 34 và Nghị định 99/2019/NĐ-CP.

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét giao Trường Đại học Tây Bắc nhiệm vụ đào tạo giáo viên cho các tỉnh khu vực Tây Bắc phù hợp với năng lực của Trường, nhu cầu của địa phương và người học để Trường Đại học Tây Bắc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Trường, đồng thời giúp người học đạt chuẩn nghề nghiệp theo Luật Giáo dục hiện hành.

#### **2. Kiến nghị**

Xem xét điều chỉnh, bổ sung kinh phí xây dựng Trường Đại học Tây Bắc để có kinh phí đền bù, giải phóng mặt bằng và kinh phí xây dựng Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và một hạng mục công trình khác.

### **IV. KẾT LUẬN**

Toàn trường đã đoàn kết, quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hiện tốt các nhiệm vụ trong năm học.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra: Có 8 tiêu chí chưa đạt được theo kế hoạch năm học đã đề ra chiếm 19%; 35 chỉ tiêu đạt được theo kế hoạch chiếm 81%. Trong đó một số chỉ tiêu như: chưa hoàn thành các thủ tục để Nhà trường hoặc 01 phần diện tích của Nhà trường được cấp Giấy chứng nhận sử

dụng đất; số lượng cán bộ hoàn thành nhiệm vụ có số lượng cao 27 đồng chí và 2 không hoàn thành nhiệm vụ; tỷ lệ Chiến sĩ thi đua cơ sở 48/377 mới đạt 13%. CM

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Lưu: VT, TC-HC (2b).

*MT*





## PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số 959/BC-ĐHTB ngày 16 tháng 9 năm 2021)

### 1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên năm học 2020 - 2021

TT	Nội dung hoạt động	Chỉ báo – Thời gian thực hiện	Kết quả (chỉ số đạt được)	Tỷ lệ % đạt được so với chỉ tiêu đề ra
<b>Công tác giáo dục chính trị tư tưởng</b>				
1	Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân HSSV”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đợt 1, tháng 11/2020.</li> <li>- Đợt 2, tháng 01/2021</li> <li>- Đợt 3, tháng 4/2021.</li> <li>- Lấy ý kiến người học về chất lượng, hiệu quả của từng Đợt tổ chức;</li> <li>- Người học viết bài thu hoạch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành 01 quyết định về ban chỉ đạo và báo cáo viên.</li> <li>- Xây dựng 01 kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân HSSV”.</li> <li>- Thực hiện 3 đợt (đợt 1: K61; đợt 2: K60, 59; đợt 3: K58) với 25000 lượt HSSV tham gia.</li> </ul>	<p>Chi tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đợt 1 có 609/624 sinh viên K61 tham dự, đạt 97,59%; 100% sinh viên đánh giá cao về chất lượng của “Tuần sinh hoạt công dân” và 100% nộp bài thi hoạch (tổ chức vào tháng 12/2020);</li> <li>- Đợt 2, có 789/810 sinh viên K60, 59 tham dự, đạt 97,40%; sinh viên đánh giá cao về chất lượng của “Tuần sinh hoạt công dân” và 100% nộp bài thi hoạch (tổ chức vào tháng 3/2021);</li> <li>- Đợt 3 chưa thực hiện (do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19).</li> <li>- Tổ chức thành công chương trình phổ biến giáo dục pháp luật với hơn 600 sinh viên K61 và gần 200 SV K58, K59 và K60.</li> </ul>
2	Tổ chức các chương trình giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai trong năm học;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành 01 quyết định về ban tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV;</li> <li>- Xây dựng 01 kế hoạch tổ chức thực hiện;</li> <li>- Ban hành 01 báo cáo kết quả thực hiện (Dự kiến 100% HSSV được giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống).</li> </ul>	<p>Chi tiêu: Có 468/600 sinh viên K 61,60,59 tham dự, đạt 78%; 100% sinh viên đánh giá cao về chất lượng của chương trình giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV (không đạt chỉ tiêu đề vì phải đảm bảo khoảng cách để phòng, chống dịch Covid -19 khi tổ chức).</p>

3	Công tác tuyên truyền.	Triển khai trong năm học	Xây dựng 01 chương trình tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; 01 kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục an toàn giao thông; 01 kế hoạch phát động phong trào thi đua đảm bảo trật tự an toàn giao thông	Các chương trình, kế hoạch thu hút hơn 90% sinh viên trong toàn trường tham gia.
4	Thực hiện công tác phát thanh.	Thực hiện trong năm học (phát vào thứ 3, thứ 5 hằng tuần) và phát đột xuất khi nhà trường yêu cầu.	Xây dựng 01 chương trình phát thanh	Tổ chức phát thanh hàng tuần vào thứ 3, 5, mỗi buổi từ 4 đến 6 tin bài với tổng số 675 tin bài.
<b>Công tác giáo dục đạo đức lối sống</b>				
5	Công tác đánh giá điểm rèn luyện đối với HSSV.	Thực hiện trong năm học. (tính đến 25/6/2021).	Xây dựng ban hành 03 thông báo; 19 quyết định công nhận kết quả rèn luyện.	Đánh giá điểm rèn luyện cho 5512 lượt sinh viên và LHS Lào.
<b>Công tác học sinh sinh viên</b>				
6	Công tác hỗ trợ người học	Thực hiện trong năm học.	Xây dựng ban hành 01 kế hoạch; 04 quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp học bổng diện ngân sách học kỳ I cho 482 LHS Lào với tổng số tiền: 4.408.460.000đ; học kỳ 2 cho 460 với tổng số tiền: 8.885.560.000đ.</li> <li>- Cấp hỗ trợ đi lại diện ngân sách học kỳ I cho 384 LHS với số tiền: 1.030.500.000đ.</li> <li>- Giải quyết Chế độ chính sách, sinh hoạt phí quý I và quý II/2021 cho 01 LHS Lào (diện Hiệp định Chính phủ). Số tiền đã tạm ứng quý I/2021 là: 12.330.000 đồng.</li> </ul>
7	Thực hiện khen thưởng và kỷ luật HSSV.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khen thưởng tháng 12/2020.</li> <li>- Kỷ luật tháng 12/2020; 03/2021.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và ban hành 06 quyết định, 01 thông báo khen thưởng.</li> <li>- Xây dựng và ban hành 03 quyết định; 01 biên bản họp Hội đồng xét kỷ luật</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khen thưởng cho 34 HSSV, trong đó có: 26 sinh viên và Lưu học sinh Lào đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học, 04 sinh viên đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ giáo dục và Đào tạo, 04 sinh viên đạt các giải Vô địch các môn thể thao cấp Quốc gia.</li> </ul>

				- <i>Kỳ luật</i> 558 HSSV. Trong đó có: 13 sinh viên vi phạm mức độ cảnh cáo, 545 sinh viên vi phạm buộc thôi học (đối với lưu học sinh Lào có 24, trong đó, cho phép thôi học 4; buộc thôi học 20)
8	Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao	Tháng 11.12/2020-01.02/2021 tổ chức Giải thể thao cấp Trường; Tháng 3/2021 tham gia giải vô địch bóng đá nam 7 người tranh cúp SHB - Sơn La năm 2021.	- Xây dựng 01 kế hoạch, 01 thể lệ, 01 thông báo tổ chức giải thể thao cấp trường. - Xây dựng 01 kế hoạch, 01 quyết định tham gia giải vô địch bóng đá nam 7 người tranh cúp SHB - Sơn La năm 2021	- Thu hút 423 sinh viên tham gia thi đấu; khoảng 7000 lượt cổ động viên tham gia cổ vũ. - Cử đoàn VĐV tham gia giải gồm 22 người; đạt giải Nhì giải vô địch bóng đá nam 7 người tranh cúp SHB - Sơn La năm 2021
9	Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ.	Tháng 5/2021 (do dịch Covid-19 nên chuyển đổi hình thức và thời gian tổ chức vào tháng 7).	Ban hành 01 Thể lệ cuộc thi tiếng hát sinh viên; 01 thông báo chuyển đổi hình thức tổ chức cuộc thi	- Thu hút trên 60 diễn viên là sinh viên tham gia. - Thu hút trên 4000 lượt sinh viên xem, like, bình luận và chia sẻ các video chương trình văn nghệ của các khoa.
10	Học bổng tài trợ	Tháng 3, 4/2021	-Xây dựng 01 Thông báo về Học bổng Hessen CHLB Đức; 01 Thông báo về học bổng KOVA; 01 Thông báo về học bổng Valet.	- 03 sinh viên nhận học bổng Hessen CHLB Đức, đạt 100% chỉ tiêu; - 01 sinh viên nhận học bổng KOVA, đạt 100% chỉ tiêu. - 04 sinh viên nhận học bổng KOVA, đạt 100% chỉ tiêu.
11	Thực hiện xét miễn, giảm học phí cho sinh viên		Xây dựng và ban hành 01 hướng dẫn, 02 thông báo và 02 quyết định.	- Miễn, giảm học phí học kỳ 1 cho 152 sinh viên. - Miễn, giảm học phí học kỳ 2 cho 149 sinh viên.
12	Thực hiện học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên	Tháng 12/2020 tháng 6/2021	Xây dựng và ban hành 01 hướng dẫn, 01 kế hoạch và 02 quyết định.	- Học kỳ II năm học 2019 - 2020 cho 131 SV với số tổng tiền 609.150.000 đồng. - Học kỳ I năm học 2020-2021 cho 130 SV với số tổng tiền 670.150.000 đồng.
13	Thực hiện trợ cấp xã hội cho sinh viên		Xây dựng và ban hành 01 kế hoạch; 02 thông báo và 02 quyết định.	- Học kỳ I cho 657 SV với tổng số tiền: 331.120.000 đồng. - Học kỳ II cho 506 SV với tổng số tiền: 536.440.000 đồng.

14	Thực hiện hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên		Xây dựng và ban hành 01 kế hoạch; 02 thông báo và 02 quyết định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học kỳ I cho 139 SV với tổng số tiền: 508.686.000 đồng.</li> <li>- Học kỳ II cho 109 SV với tổng số tiền: 487.230.000 đồng.</li> </ul>
15	Thực hiện hỗ trợ học tập cho sinh viên		Xây dựng và ban hành 01 kế hoạch; 02 thông báo và 02 quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học kỳ I cho 07 SV với số tiền: 56.620.000 đồng;</li> <li>- Học kỳ II cho 06 sinh viên với số tiền 53.640.000 đồng</li> </ul>
16	Công tác Lưu học sinh Lào	Thực hiện trong năm học	Xây dựng và ban hành 03 biên bản; 03 kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành bầu Ban Đại diện LHS Lào gồm 12 LHS.</li> <li>- Hợp Ban Đại diện LHS về tổ chức Quốc khánh Lào, quán triệt về ANGT, ANTT và bảo vệ MT.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động Tết Bunpimay cho LHS Lào năm 2021. Tổng số 660 LHS Lào được đón Tết cổ truyền Bunpimay tại Trường, bao gồm các hoạt động thể thao, Lễ buộc chỉ cổ tay và Liên hoan văn hóa, văn nghệ...</li> <li>- Tổ chức các hoạt động cho 660 Lưu học sinh Lào đón Tết Nguyên Đán Tân Sửu năm 2021 tại Trường Đại học Tây Bắc ở lại ăn Tết tại Việt Nam, bao gồm các hoạt động: Thi đấu thể thao, văn hóa văn nghệ, các trò chơi dân gian, Liên hoan, thưởng thức bánh chưng Tết Tân Sửu tại VN.</li> <li>Phối hợp với Phòng QLKH&amp;HTQT, KT-TC giải quyết Chế độ chính sách, Học bổng cho LHS Lào (theo Hợp đồng Số 01/HĐ-ĐTLHS ngày 23/02/2021):</li> <li>- 460 LHS nhận học bổng (Từ tháng 01 - 6/2021).</li> <li>- 459 LHS nhận học bổng (Từ tháng 03,4 - 5/2021)</li> <li>- 458 LHS nhận học bổng (Tháng 6/2021).</li> </ul>
17	Công tác y tế học đường	Tháng 6/2021	- Xây dựng ban hành 01 kế hoạch; 01 Dự toán kinh phí Tổ	- Khám sức khỏe cho 1250 HSSV, trong đó có 250 LHS Lào; Đo thân nhiệt, khử trùng

			<p>chức công tác Y tế Trường học năm học 2020-2021.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng ban hành 03 thông báo kiểm tra thân nhiệt cho HSSV và CBGV.</li> <li>- Xây dựng 02 công văn về việc đăng ký tiêm phòng vắc xin Covid-19.</li> </ul>	<p>cho 15.500 lượt HSSV và Lưu học sinh Lào trong các đợt tăng cường phòng, chống dịch Covid-19.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HSSV tham gia BHYT: 797 HSSV.</li> <li>- LHS Lào: Tổng 460 LHS diện ngân sách, 120 diện tự túc.</li> <li>- Lập danh sách cho 37 CBGV tham gia tiêm vacin đợt 1 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La (cơ sở Chiềng sinh).</li> <li>- Lập danh sách cho 63 CBGV tiêm vacin đợt 2 (tham gia thanh tra, kiểm tra thi THPT Quốc gia năm 2021).</li> </ul>
18	Công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ	Tháng 3; 6/2021	Ban hành 01 báo cáo; 01 kế hoạch "Vi sự tiến bộ của phụ nữ năm 2021".	Tuyên truyền đến 430 GVCB và 4161 HSSV về các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với phụ nữ (như Luật Bình đẳng giới, Luật phòng, chống bạo lực gia đình...)
19	Công tác Phòng chống ma túy, HIV/AIDS	Tháng 12/2020; tháng 6/2021	Ban hành 02 kế hoạch số tổ chức hoạt động phòng, chống ma túy năm 2021	Tuyên truyền lồng ghép ngoại khóa nhân ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (01/12/2020) và "Tháng hành động phòng, chống ma túy (26/6/2021) đến toàn thể CBGV và HSSV trong toàn trường.
20	Công tác hướng nghiệp và tư vấn việc làm	Tháng 11/2020	Xây dựng ban hành 01 báo cáo; 01 kế hoạch	Tổng số sinh viên tốt nghiệp năm 2019: 987 SV; - Thực hiện khảo sát 769 sinh viên (chiếm 80,65 % tổng số sinh viên tốt nghiệp năm 2019), trong đó: có 695 sinh viên có việc làm (đúng ngành đào tạo: 252 SV; liên quan đến ngành đào tạo: 64 SV; không liên quan đến ngành đào tạo: 379 SV); tiếp tục học 14 SV; chưa có việc làm 60 SV.
21	Công tác khởi nghiệp cho sinh viên	Tháng 5/2021	Ban hành Thẻ lệ cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" năm học 2020-2021,	Tổ chức vào ngày 03/7/2021

22	Chương trình ngày hội việc làm và kết nối doanh nghiệp	Tháng 6/2021		Do tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, nên chưa thực hiện.
----	--	--------------	--	--

## 2. Công tác cơ sở vật chất năm học 2020 - 2021

TT	ND hoạt động	Chỉ báo – TG, thực hiện	Kết quả đạt được	Tỷ lệ % đề ra
1	Công tác ANTT	Tháng 2/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo số /BC-ĐHTB ngày tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2020, Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021.</li> <li>- QĐ số 50/ĐHTB ngày 27/01/2021 về việc khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trọng việc xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2020.</li> <li>- Tờ trình số 449/TTr-ĐHTB ngày 14/05/2021 đề nghị tặng kỷ niệm chương trong công tác bảo vệ ANTT.</li> <li>- Tổ chức gặp mặt, giao ban với Ban quản lý bản Dữm, xã Chiềng Ngần nhằm tăng cường công tác giữ gìn an ninh trật tự.</li> </ul>	Đạt so với kế hoạch
2	Công tác PCCC&CNCH	Tháng 1/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp tốt với Phòng Cảnh sát PCCC&amp;CNCH công an tỉnh Sơn La trong công tác kiểm tra định kỳ thiết bị PCCC.</li> <li>- Thành lập đội PCCC cơ sở.</li> <li>- Xây dựng Phương án CNCH.</li> <li>- Trang bị bảo hiểm cháy nổ bắt buộc năm 2021.</li> <li>- Quyết định số 126/QĐ-ĐHTB ngày 04/03/2021 về việc chi hỗ trợ cho đội trưởng, đội phó PCCC Trường Đại học Tây Bắc.</li> </ul>	Đạt so với kế hoạch
3	Công tác mua sắm hàng hoá, trang thiết bị và sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất	Trong năm học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng kế hoạch mua sắm hàng hoá, trang thiết bị và sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất. Đảm bảo cơ sở vật chất tốt phục vụ cho các hoạt động chung của Nhà trường và công tác giảng dạy, học tập của cán bộ, giảng viên, học sinh, sinh viên.</li> <li>- Xây dựng tiêu chuẩn định mức sử dụng tài sản được Bộ Giáo dục &amp; Đào tạo phê duyệt.</li> <li>- Trình Hội đồng trường duyệt tiêu chuẩn định mức tài sản.</li> </ul>	Đạt so với kế hoạch
4	Quản lý, sử dụng tài sản	Trong năm học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác quản lý tài sản được thực hiện một cách khoa học, hiệu quả.</li> <li>- Thực hiện điều chuyển 1 số thiết bị, máy móc và văn phòng làm việc của các đơn vị thuộc và</li> </ul>	Đạt so với kế hoạch

			<p>trực thuộc Nhà trường đúng quy định, hiệu quả sử dụng cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra cơ sở vật chất</li> <li>- Thực hiện kiểm kê cuối năm theo đúng thời gian quy định.</li> <li>+ QĐ thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản năm 2020.</li> <li>+ QĐ thành lập Hội đồng thanh lý tài sản năm 2020.</li> </ul>	
--	--	--	---	--

### 3. Công tác quản trị đại học năm học 2020 - 2021

TT	Nội dung hoạt động	Chi báo – Thời gian thực hiện	Kết quả (chỉ số đạt được)	Tỷ lệ % đạt được so với chỉ tiêu đề ra
1	Tổ chức phiên họp thường kỳ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1: Ngày 28/10/2020).</li> <li>- Lần thứ 2: Ngày 14/1/2021.</li> <li>- Lần thứ 3: Ngày 2/4/2021.</li> <li>- Lần thứ 4: Ngày 1/7/2021 .</li> </ul>	Đã tổ chức 04 phiên họp	100%
2	Ban hành các văn bản	11/11/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế tổ chức và Hoạt động của Trường.</li> <li>- Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường.</li> </ul>	100%
		12/11/2020	Kế hoạch giám sát của Hội đồng Trường năm học 2020 - 2021.	
		11/1/2021	Quy định Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc.	
		26/1/2021	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Trường năm học 2020 - 2021.	
		7/4/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục vị trí việc làm.</li> <li>- Quy định tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Tây Bắc.</li> </ul>	
		16/4/2021	Sửa đổi, bổ sung Quy định Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc.	

		29/4/2021	Quy định Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tây Bắc.	
3	Quyết định, phê duyệt và thông qua	30/10/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chính sách bảo đảm chất lượng giai đoạn 2020- 2025.</li> <li>+ Quy định tạm thời các hoạt động quản lý và thanh quyết toán cho công tác quản lý visa, thị thực, hộ chiếu cho các Lưu học sinh nước CHDCND Lào tại Trường.</li> <li>+ Thành lập Trung tâm Thúc đẩy khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh và thu hút đầu tư vùng dân tộc miền núi, là trung tâm tự chủ trực thuộc Trường.</li> <li>+ Mở các ngành đào tạo: Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam (mã ngành: 7220101), Sư phạm Khoa học Tự nhiên (mã ngành: 7140247), Chính trị học (mã ngành: 7310201), Tâm lý học (mã ngành: 7310401).</li> <li>+ Kế hoạch kinh phí thu chi hoạt động thường xuyên năm học 2020 - 2021 của Trường.</li> <li>+ Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê.</li> <li>+ Chủ trương lập Đề án về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.</li> </ul>	60%
		18/1/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ trương đầu tư tại Cơ sở Mộc Châu.</li> <li>+ Hỗ trợ kinh phí bổ sung cho các giảng viên đi học Thạc sĩ Dinh dưỡng.</li> </ul>	
		06/4/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phương hướng tuyển sinh, mở ngành, liên kết đào tạo năm 2021.</li> <li>+ Phương hướng Khoa học công nghệ năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022.</li> <li>+ Phương hướng hợp tác quốc tế năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022.</li> <li>+ Kế hoạch tài chính năm 2021.</li> </ul>	



#### 4. Công tác Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế năm học 2020 - 2021

TT	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Kết quả (số liệu đạt được)	Tỉ lệ % đạt được số với chỉ tiêu đề ra
<b>1</b>	<b>Cấp Bộ</b>			
1.1	Tổ chức đánh giá nghiệm thu cấp Bộ	1-8/2021	8	8/21 chiếm 38%.
1.2	Hoàn thiện thuyết minh đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2021	1-2/2021	5	5 Thuyết minh được phê duyệt 100%.
1.2	Tuyển chọn đề xuất đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2022	2-5/2021	6	6 đề xuất đc gửi đi, được chọn 4 đề xuất => chiếm 66%
1.4	Kiểm tra tiến độ nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ 2020, 2021	5-7/2021	5	Đạt 100%
1.5	Tổ chức các Hội thảo trong khuôn khổ đề tài KH&CN cấp Bộ 2020-2021	5-7/2021	5	Đạt 100%
1.6	Nghiệm thu đánh giá cấp cơ sở đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2019, 2020	6-12/2021	21	21/26 đề tài chiếm 80,7%
<b>2</b>	<b>Cấp Tỉnh</b>			
2.1	Tổ chức tuyển chọn đề xuất đề tài, dự án 2021 cấp tỉnh	Tháng 6 - tháng 8/2020	20	13/20 chiếm 70%
2.2	Kiểm tra tiến độ (thực hiện từ năm 2019)	Tháng 6-12/2020	01	Đạt 100%
2.3	Nghiệm thu cấp cơ sở đề tài KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2019 tại các đơn vị chủ trì là Trường ĐHTB và các TT	Tháng 6-12/2020, tháng 1-6/2021	05	04 (01 đề tài kéo dài từ 2019 – 2021), chiếm 80%

2.4	Các Đơn vị chủ trì thực hiện là Trường ĐHTB và các Trung tâm thực hiện nghiệm thu cấp tỉnh đề tài/dự án KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2019	Tháng 11-12/2020, tháng 3-5/2021	05	03, chiếm 60%.
2.5	Các Đơn vị chủ trì thực hiện là Trường ĐHTB và các Trung tâm thực hiện báo cáo tiến độ đề tài/dự án KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2020	tháng 5-6/2021	03	Đạt 100%
<b>3</b>	<b>Cấp cơ sở</b>			
3.1	Tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm học 2021-2022	1-2/2021	44	(44/54) 81,5%
3.2	Hội đồng tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm học 2021-2022	1-2/2021	44	81,5%
3.3	Thẩm định nội dung, tài chính nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm học 2021-2022	2-3/2021	44	81,5%
3.4	Phê duyệt và ký hợp đồng triển khai	2-5/2021	44	81,5%
3.5	Tuyển chọn đề tài cấp cơ sở đặt hàng	2-3/2021	3	66,7%
3.6	Kiểm tra tiến độ (đợt 2) đối với ĐT thực hiện năm 2021	3-4/2021	6	100%
3.7	Nghiệm thu đề tài cấp cơ sở năm 2020	6/2021	6	84%
3.8	Kiểm tra tiến độ (đợt 1) đối với ĐT thực hiện năm 2021	7-8/2021	44	81,5%
<b>4</b>	<b>Tạp chí khoa học</b>			
4.1	Hoàn thiện Ban biên tập và Ban thư ký: Thành viên, cơ cấu lãnh đạo, thành viên có năng lực phù hợp với chuyên môn...	1-3/2021	Ban biên tập và Ban thư ký hoàn thiện	100%
4.2	Thông cho các chủ nhiệm đề tài viết bài đăng trong Tạp chí như Kết luận cuộc họp của họp thường trực Hội	1-7/2021	Các đề tài phải có bài công bố trên tạp chí được nghiệm thu	100%

	đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà trường ngày 24 tháng 5 năm 2019			
4.3	Đăng ký tính điểm Tạp chí	Trong năm học 2020-2021	05 ngành	80%
4.4	Xuất bản online các số đã đủ bài (23)	03/2021	Số báo được xuất bản	100%
4.5	Xuất bản online số 24	06/2021	Số báo được xuất bản	100%
<b>5</b>	<b>Công bố khoa học</b>			
5.1	Trong nước		298	
5.2	Ngoài nước		26 (18 bài ISI)	
<b>6</b>	<b>Hội nghị hội thảo</b>			
6.1	Tổ chức thành công 01 Hội thảo quốc gia			100% đạt yêu cầu
	Tổ chức 01 Hội nghị sinh viên NCKH năm học 2020-2021			100% đạt yêu cầu
6.2	Tổ chức 01 Hội nghị tổng kết hoạt động KH&CN năm học 2020 - 2021			100% đạt yêu cầu
<b>7</b>	<b>Hoạt động NCKH của sinh viên</b>			
7.1	Quản lý đề tài năm học 2020 - 2021		31	31/44 đề tài chiếm 70,5 %
7.2	Kiểm tra tiến độ đề tài năm học 2020 - 2021	3/2021	31	31/44 đề tài chiếm 70,5 %
7.3	Nghiệm thu đề tài thực hiện năm học 2020 - 2021	6/2021	31	23/44 đề tài chiếm 50,5%
7.4	Phê duyệt đề tài thực hiện năm học 2021 - 2022	5-6/2021	50	Đang trong thời gian thông báo nhận đề xuất. Do khóa K60, K61 có thời

				gian nghỉ dịch kéo dài
7.5	Hội nghị sinh viên NCKH cấp Khoa	4-5/2021	06	100% được dự thảo tại KH hoạt động
7.6	Tuyển chọn dự thi cấp Bộ	6/2021	05	Đang trong thời gian thông báo nhận đề xuất

### 5. Công tác Bảo đảm chất lượng, Khảo thí và Thanh tra Pháp chế năm học 2020 - 2021

TT	Nội dung hoạt động	Chi báo – Thời gian thực hiện	Kết quả (chỉ số đạt được)	Tỷ lệ % đạt được so với chỉ tiêu đề ra
<b>Công tác Bảo đảm chất lượng</b>				
1	Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế sau đánh giá ngoài nhằm tổ chức các hoạt động cải thiện chất lượng toàn bộ các lĩnh vực quản lý của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung thông tin minh chứng số hóa của năm học 2020-2021 cho hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục giai đoạn 2015-2019.	01/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế sau đánh giá ngoài giai đoạn 2015-2019 kèm theo KH số 100/KH-ĐHTB ngày 29/01/2021.</li> <li>- Các đơn vị đang triển khai thực hiện phát huy điểm mạnh, khắc phục tồn tại, hạn chế theo Kế hoạch.</li> <li>- Thông tin, minh chứng năm học 2020-2021 tiếp tục được bổ sung vào danh mục minh chứng.</li> </ul>	- Đạt 100%
2	Tự đánh giá 08 chương trình đào tạo theo các kế hoạch đã ban hành, trong đó đăng ký kiểm định 03 chương trình đào tạo giáo viên.	06/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quyết định kiện toàn các Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo giai đoạn 2016-2020 (QĐ số 172-177 ngày 17/03/2021 và QĐ 214/QĐ-ĐHTB ngày 02/04/2021.</li> <li>- Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo về công tác tự đánh giá BDCL chương trình đào tạo.</li> </ul>	- Đạt 30%
3	Tuyên truyền rộng rãi chính sách bảo đảm chất lượng và các mục tiêu chất lượng của Nhà trường trong đào tạo, nghiên cứu và các dịch vụ phục vụ cộng đồng.	01/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Chính sách BDCL giai đoạn 2020-2025 kèm theo QĐ số 45/QĐ-ĐHTB ngày 26/01/2021.</li> <li>- Ban hành Hướng dẫn phổ biến, quán triệt về Chính sách BDCL giai đoạn</li> </ul>	- Đạt 100%

			2020-2025 kèm theo HD số 78/HD-DHTB ngày 26/01/2021. - Đã tuyên truyền chính sách BDCL giai đoạn 2020-2025 thông qua website, mạng xã hội của Trường	
4	Nhà trường được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục	05/2021	- Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục.	- Đạt 100%
5	Khảo sát ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên	01/2021 06/2021	- Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên.	- Đạt 100%
6	Khảo sát ý kiến của cán bộ, giảng viên và sinh viên về chất lượng dịch vụ các hoạt động	04/2021	- Báo cáo kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ các hoạt động.	- Đạt 100%
7	Khảo sát sinh viên cuối khóa về chương trình đào tạo	05/2021	- Báo cáo khảo sát sinh viên cuối khóa về chương trình đào tạo.	- Đạt 100%
8	Rà soát, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược BDCL giai đoạn 2018-2023	06/2021	- Báo cáo rà soát thực hiện kế hoạch chiến lược BDCL giai đoạn 2018-2023.	- Đạt 100%
9	Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược BDCL giai đoạn 2018-2023	06/2021	- Kế hoạch chiến lược BDCL giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến năm 2030 đã điều chỉnh.	- Đạt 100%
<b>Công tác Khảo thí</b>				
1	Ban hành Quy chế thi, kiểm tra, đánh giá và quản lý kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ Trường Đại học Tây Bắc	05/2021	- Quy chế thi, kiểm tra, đánh giá và quản lý kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ Trường Đại học Tây Bắc kèm theo QĐ số 459/QĐ-DHTB ngày 17/05/2021.	- Đạt 100%
2	Tổ chức 02 kỳ thi kết thúc học phần	01/2021 06/2021	- Kỳ thi an toàn, nghiêm túc.	- Đạt 100%
3	Tổ chức thi thi điểm trên máy tính	01/2021 06/2021	- Thi thành công một số học phần trên máy tính	- Đạt 100%
<b>Công tác Thanh tra Pháp chế</b>				
1	Báo cáo về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, thanh tra và phòng chống tham nhũng	Từ 01/2021 đến 06/2021	+ Báo cáo Thanh tra Bộ về việc thực hiện các kiến nghị nêu trong kết luận 06/KL-TTr ngày 14/01/2020 về Thanh tra hành chính Trường Đại học Tây Bắc; Báo cáo số 162/BC-DHTB ngày 25/02/2021.. + Báo cáo số 185/BC-DHTB ngày 04/3/2021 Báo cáo Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra	- Đạt 100%

			<p>và công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2021 gửi Thanh tra Tỉnh.</p> <p>+ Báo cáo số 525/BC-ĐHTB ngày 04/6/2021 Báo cáo Kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý II năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 gửi Thanh tra tỉnh Sơn La.</p> <p>+ Báo cáo tình hình tiếp công dân, tiếp nhận xử lý, giải quyết đơn thư trước và trong bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo công văn số 198-CV/BNCTU ngày 02/4/2021 của Ban Nội chính Tỉnh ủy Sơn La.</p> <p>+ Báo cáo hàng ngày tình hình tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp theo công văn số 231-CV/BNCTU ngày 04/5/2021 của Ban Nội chính Tỉnh ủy Sơn La.</p> <p>+ Báo cáo số 264/BC-ĐHTB ngày 25/3/2021 Công tác PCTN quý I năm 2021 gửi Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>+ Báo cáo số 193/BC-ĐHTB ngày 9/3/2021 Tổng kết chiến lược quốc gia và kế hoạch thực hiện công ước Liên hiệp quốc về PCTN.</p> <p>+ Báo cáo số 63-BC/ĐU ngày 10/5/2021 Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10/KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.</p> <p>+ Báo cáo số 87-BC/ĐU ngày 14/6/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy Sơn La.</p>	
2	Thanh tra nội bộ	Từ 12/2020 đến 3/2021	- 02 cuộc thanh tra nội bộ	- Đạt 100%

3	Giám sát công tác tổ chức thi, kỳ thi kết thúc học phần	6/2021	<p>+ Báo cáo số 105/BC-ĐHTB ngày 02/2/2021 Báo cáo Giám sát công tác tổ chức thi, kỳ thi kết thúc học phần học kỳ I năm học 2020-2021 các lớp K58, K59, K60 đại học, cao đẳng, hệ chính quy.</p> <p>+ Kế hoạch số 474/KH-ĐHTB ngày 24/5/2021 Giám sát công tác tổ chức thi, kỳ thi kết thúc học phần học kỳ II năm học 2020-2021.</p>	Đạt 100%
4	Kiểm tra công tác coi thi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 trường TH-THCS-THPT Chu Văn An.	6/2021	<p>+ Quyết định số 438/QĐ-ĐHTB ngày 2/6/2021 về việc cử cán bộ, giảng viên tham gia kiểm tra công tác coi thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 Trường TH-THCS-THPT Chu Văn An năm 2021.</p> <p>+ Kế hoạch số 530 ngày 07/6/2021 Kiểm tra công tác coi thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 Trường TH-THCS-THPT Chu Văn An năm 2021.</p> <p>+ Quyết định số 459/QĐ-ĐHTB ngày 11/6/2021 về việc cử cán bộ, giảng viên tham gia kiểm tra công tác chấm thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 Trường TH-THCS-THPT Chu Văn An năm 2021.</p>	Đạt 100%
5	Kiểm tra nền nếp giảng đường	Từ 3/2021 đến 6/2021	<p>+ Công văn số 189/ĐHTB ngày 05/3/2021 về việc cử cán bộ tham gia Đoàn thanh tra công tác giảng đường năm học 2020-2021.</p> <p>+ Quyết định số 178/QĐ-ĐHTB ngày 15/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc thành lập Đoàn kiểm tra nền nếp giảng đường năm học 2020-2021.</p> <p>+ Kế hoạch số 327/KH-ĐHTB ngày 06/4/2021 của Đoàn kiểm tra Kiểm tra nền nếp công tác giảng đường năm học 2020-2021.</p>	Đạt 100%
6	Kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021	6/2021	<p>+ QĐ số 493/QĐ-ĐHTB ngày 02/6/2021 Cử cán bộ, giảng viên tham gia HN tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra thi tốt nghiệp THPT năm 2021.</p> <p>+ Thông báo số 562/TB-ĐHTB ngày 16/6/2021 về việc cử cán bộ giảng</p>	Đạt 100%

			viên tham gia thanh tra, kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021. + Quyết định số 469/QĐ-ĐHTB ngày 17/7/2021 cử cán bộ, giảng viên tham gia kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại Hội đồng thi Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La. + Kế hoạch số 563/Kh-ĐHTB ngày 17/6/2021 tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho cán bộ, giảng viên tham gia kiểm tra công tác coi thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021.	
<b>Công tác khác</b>				
1	Xây dựng báo cáo ba công khai	04/2021	- Báo cáo ba công khai đã đưa lên website của Trường	- Đạt 100%

### 6. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính tổng hợp

TT	Nội dung hoạt động	Chỉ báo – thời gian thực hiện	Kết quả (chỉ số đạt được)	Tỷ lệ % đạt được so với chỉ tiêu đề ra
1	Thực hiện tốt chế độ, chính sách và quyền lợi cho cán bộ, chuyên viên và người lao động trong đơn vị	Trong năm học	Đã đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho CB, VC trong phòng	100%
2	Hoàn thiện bộ máy quản lý tại phòng, tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm trong đơn vị	Trong năm học	Đã tiến hành kiện toàn 01 vị trí Trưởng phòng; Có bảng phân công vị trí công việc chi tiết cho từng cá nhân	100%
3	Triển khai công tác quy hoạch cán bộ theo hướng dẫn của Đảng ủy Nhà trường	Trong năm học	Thực hiện đầy đủ các bước tổ chức quy hoạch các vị trí trong đơn vị. Đã tiến hành điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo đúng KH đề ra	100%
4	Tham mưu ban hành các văn bản quản lý CB, VC, NLD trong Nhà trường	Trong năm học	Đã xây dựng và trình: 08 quy định, quy chế;	100%
5	Tham mưu cử CB, GV đi học tập nâng cao trình độ	Trong năm học	Cử 06 cán bộ, giảng viên đi đào tạo về chuyên môn (trong nước: 01 ThS, 04 NCS trong nước, 01 NCS nước ngoài); cử 03 cán bộ, giảng viên đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị; cử 6 đoàn cán bộ, giảng viên tham dự hội thảo, tập huấn ngắn hạn	100%



			tại nước ngoài với 37 lượt người tham gia.	
6	Tham mưu điều chỉnh cơ cấu CB, VC và NLD trong Nhà trường	Trong năm học	Tỉ lệ CB giảng dạy: 70,9% - CB phục vụ: 29.1%	Vượt chỉ tiêu đề ra (tỉ lệ 70 - 30)
7	Tham mưu thực hiện chế độ chính sách cho CB, GV, NLD	Trong năm học	Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho CB, GV, NLD trong Nhà trường: - Xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung đối 159 trường hợp - Giải quyết chế độ hưu trí cho 11 viên chức đủ tuổi nghỉ hưu theo đúng chế độ quy định của Nhà nước, 6 viên chức nghỉ hưu theo chế độ tinh giản biên chế. Giải quyết cho thôi việc 11 viên chức, người lao động; cho nghỉ không hưởng lương 08 viên chức, người lao động theo nguyện vọng cá nhân; giải quyết thủ tục chuyển công tác đối với 07 viên chức, người lao động.	100%
8	Thi đua – Khen thưởng	Trong năm học	Tham mưu, trình và đạt: + Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen: 02 tập thể, 06 cá nhân; + UBND các tỉnh tặng bằng khen: 07 tập thể và 17 cá nhân; + Hiệu trưởng tặng giấy khen: 06 tập thể và 108 cá nhân.	100%
9	Công tác văn thư – lưu trữ	Trong năm học	Thực hiện quy trình xử lý văn bản đến, đi: - 1354 văn bản đến. - 2481 văn bản đi.	100%

### 7. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và công tác truyền thông năm học 2020 - 2021

TT	Nội dung hoạt động	Chỉ báo – TG thực hiện	Kết quả đạt được	Tỷ lệ % đề ra
1	Công tác chuyển đổi số	Trong năm học	Lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo các đơn vị đã bước đầu quan tâm tới công tác chuyển đổi số. Đã lên kế hoạch tổ chức hội thảo về chuyển đổi số cho Nhà trường, trên cơ sở	Đạt yêu cầu  Chưa đạt yêu cầu

			đó lập kế hoạch chuyển đổi số cho giai đoạn tiếp theo.	
2	Công tác ứng dụng CNTT	Trong năm học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã cấp 100% địa chỉ thư điện tử cho cán bộ, giảng viên và sinh viên; hỗ trợ 100% yêu cầu của người dùng.</li> <li>- Đã xây dựng mới hệ thống website của Nhà trường; thư dịch vụ máy chủ mới đáp ứng tốt hơn nhu cầu truy cập.</li> <li>- Đã xây dựng hệ thống học tập trực tuyến; đã ban hành quy định về công tác đào tạo trực tuyến.</li> <li>- Đã ban hành kế hoạch trung hạn về tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng CNTT cho cán bộ, giảng viên trong Trường; chưa có kế hoạch năm nên chưa tổ chức thực hiện được.</li> <li>- Chưa bố trí kinh phí đầu tư cho hệ thống máy chủ, hệ thống quản lý nhà trường, phòng máy phục vụ công tác khảo thí và các trang thiết bị CNTT khác.</li> </ul>	<p>Đạt 100%</p> <p>Đạt 100%</p> <p>Đạt 100%</p> <p>Chưa đạt</p> <p>Chưa đạt</p>
3	Công tác truyền thông	Trong năm học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã ban hành quy định về quản lý công tác website, mạng xã hội; đã kiện toàn Ban Biên tập website, mạng xã hội; đã ban hành quy chế làm việc của Ban Biên tập;</li> <li>- Đã thường xuyên cập nhật thông tin Nhà trường, thông tin các hoạt động lên website và các trang mạng xã hội.</li> <li>- Thực hiện tốt công tác quảng bá, tư vấn tuyển sinh; đã thiết kế poster / video giới thiệu tất cả các khoa, các ngành đào tạo.</li> <li>- Các đơn vị chức năng chưa cập nhật đầy đủ các văn bản điều hành, thông báo theo đúng quy định.</li> <li>- Chưa có chiến lược về công tác truyền thông.</li> </ul>	<p>Đạt 100%</p> <p>Đạt 100%</p> <p>Đạt 100%</p> <p>Chưa đạt</p> <p>Chưa đạt</p>